

Số: 1354/2018/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
VỀ VIỆC YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Cao Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 342/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 4130/2018/QĐST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông **Huang De H**, sinh năm 1986; Quốc tịch: Hoa Kỳ; địa chỉ: 2117 32nd Ave, San Francisco CA 94116, Hoa Kỳ;

- Bà **Lương Tố C**, sinh năm 1987; địa chỉ: đường M, Phường N, Quận Y2, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và các bản tự khai, người yêu cầu là ông Huang De H và bà Lương Tố C trình bày như sau:

Ông Huang De H và bà Lương Tổ C quen biết nhau vào năm 2015 và tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số X5 ngày 12 tháng 10 năm 2016 do Ủy ban nhân dân Quận Y2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Do thời gian quen biết và tìm hiểu nhau không nhiều nên sau khi kết hôn giữa hai người đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sinh sống mỗi người một nơi. Ông Huang De H không đồng ý về Việt Nam sinh sống; ngược lại, bà Lương Tổ C do còn phải chăm sóc mẹ đã lớn tuổi nên cũng không đồng ý sang định cư tại Hoa Kỳ cùng chồng. Hai người đã sống ly thân gần hai năm nay và chỉ liên hệ với nhau qua điện thoại, nhưng mỗi lần liên hệ thì lại gây gỗ, cãi vã. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, ông Huang De H và bà Lương Tổ C yêu cầu Tòa án công nhận hai người thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Huang De H và bà Lương Tổ C cùng trình bày hai người không có con chung, tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm, ông Huang De H và bà Lương Tổ C vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết việc dân sự theo trình tự sơ thẩm có nêu: Thẩm phán, các đương sự trong việc dân sự đã thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về tố tụng dân sự; loại việc dân sự đã được xác định đúng, chứng cứ được thu thập hợp lệ; việc dân sự có yếu tố nước ngoài, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Về đường lối giải quyết việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, công nhận ông Huang De H và bà Lương Tổ C thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Căn cứ đơn yêu cầu của người yêu cầu; căn cứ bản sao Trích lục kết hôn, bản sao Chứng minh nhân dân, bản sao Hộ chiếu và bản tự khai của các đương sự trong

việc dân sự, có cơ sở để xác định đây là việc dân sự về việc yêu công nhận thuận tình ly hôn. Người yêu cầu trong việc dân sự là ông Huang De H, quốc tịch Hoa Kỳ và hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ; bà Lương Tố C có nơi cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại Khoản 4 Điều 27, Khoản 3 Điều 35, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm h Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc về Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trước khi mở phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu đã có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt. Xét, yêu cầu và ý kiến của đương sự đã được thể hiện rõ trong bản khai, sự vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Căn cứ quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định giải quyết vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Ông Huang De H và bà Lương Tố C tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số X5 do Ủy ban nhân dân Quận Y2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 10 năm 2016 được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 02 tháng 7 năm 2018; tại các bản tự khai ngày 14 và 23 tháng 8 năm 2018, ông Huang De H và bà Lương Tố C đồng ý ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét, yêu cầu ly hôn của ông Huang De H và bà Lương Tố C là tự nguyện, có cơ sở để Tòa án công nhận thuận tình ly hôn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Huang De H và bà Lương Tố C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 4 Điều 27, Khoản 3 Điều 35, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm h Khoản 2 Điều 39, các điều 361, 367, 371, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu ông Huang De H và bà Lương Tổ C:

1. Công nhận ông Huang De H và bà Lương Tổ C thuận tình ly hôn.

2. Hậu quả pháp lý của việc công nhận thuận tình ly hôn: Giấy chứng nhận kết hôn số X5 ngày 12 tháng 10 năm 2016 do Ủy ban nhân dân Quận Y2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Huang De H và bà Lương Tổ C phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng là tiền tạm ứng lệ phí mà các đương sự đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0049087 ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, các đương sự đã thi hành xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn không bị kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị để giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- Ủy ban nhân dân Quận Y2, Tp. HCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Tuấn